

Bản án số: 57/2019/HS-ST  
Ngày 25 - 10 -2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thu Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Ngọc Lan

2. Ông Khổng Đăng Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phùng Thị Hoàng Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H - sinh năm 1966 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 7, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T (đã chết) và bà Hà Thị T (đã chết); bị cáo có chồng là Đỗ Khánh H - sinh năm 1957 và 01 con sinh năm 1989; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2019. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+*Bị hại:* Ông Cao T - sinh năm 1949. (Đã chết)

+*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Hoàng Thị M - sinh năm 1953

Trú tại: Khu 3, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

2. Chị Cao Thị Thanh X - sinh năm 1980

Trú tại: Khu 11, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

3. Chị Cao Thị H - sinh năm 1982

Trú tại: Khu 3, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

4. Cháu Cao Huy H - sinh năm 2005

Trú tại: Khu 3, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

5. Cháu Cao Sơn L - sinh năm 2008

Trú tại: Khu 3, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu H, cháu L: Chị Nguyễn Thị D - sinh năm 1981 (Là mẹ đẻ cháu H, cháu L). Trú tại: Khu 3, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

+Người làm chứng:

-Ông Nguyễn Văn L - sinh năm 1957

Trú tại: Khu 3, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

-Ông Hoàng Văn P - sinh năm 1947

Trú tại: Khu 5, phường T, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ sáng ngày 14/5/2019 Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM màu sơn xanh Biển kiểm soát 19H6 - 6805, phía sau xe có trở theo giá đỡ hàng (sọt) bằng sắt đi trên đường Quốc lộ 2D theo hướng từ ngã tư 27/7 thị xã Phú Thọ đến công ty may Vina Kyung Seung thuộc khu 5, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Đoạn đường này là đường thẳng hai chiều, tầm nhìn thoáng không bị che khuất, hơi dốc theo chiều đi, tại tâm đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng, mặt đường trải nhựa rộng 8,5m. Nguyễn Thị H điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 30km/h ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Khi xe đi đến Km 46, quốc lộ 2D thuộc khu 5, phường T, thị xã Phú Thọ lúc này thời tiết khô ráo và trời cũng đã sáng. Cùng lúc đó ông Cao T và ông Nguyễn Văn L; ông Nguyễn Văn K, ông Nguyễn Văn C đang đi bộ thành hai hàng ngang (ông C và ông K đi hàng phía trước, hàng phía sau có ông L đi gần mép đường cùng với ông T đi phía bên ngoài) ở phần đường bên phải sát lòng đường vỉa hè cùng chiều đi với bà H. Khi còn cách nhóm đi bộ khoảng 10m thì bà H đã điều khiển xe sang bên trái định vượt lên trước. Lúc còn cách nhóm đi bộ khoảng 5m thì bà H nhìn thấy phía trước có một xe ô tô tải đi ngược chiều nên đã đánh lái xe sang bên phải theo chiều đi để tránh, giá đèo hàng bên phải phía sau xe mô tô của bà H va chạm vào phần lưng của ông T làm ông T bị ngã về phía trước đập đầu xuống đường bị thương nặng. Xe mô tô bị đổ ra đường, bà H không bị thương tích gì. Ông T được đưa đi bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội cấp cứu đến ngày 16/5/2019 đã tử vong.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phương tiện theo quy định của pháp luật. Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô Biển kiểm soát 19H6 - 8605; 01 giấy đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 19H6 - 8605 mang tên Nguyễn Thị Hà, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị H phục vụ công tác điều tra vụ án. Cơ quan điều tra đã kiểm tra nồng độ cồn đối với bà H, xác định khi điều khiển xe mô tô trên đường, trong hơi thở của bà H không có nồng độ cồn.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ xác định nguyên nhân tử vong của ông Cao T. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 138/PC09-PY ngày 28/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Kết quả giám định chính: Trên cơ thể ông Cao T có các tổn thương rách niêm mạc, tụ máu tập trung vùng đầu; Chấn thương sọ não: Dập não vùng trán hai bên, xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu, tụ máu dưới màng cứng thùy thái dương bên trái. Nguyên nhân chết của ông Cao T là do chấn thương sọ não nặng không hồi phục”*.

Căn cứ kết quả điều tra, ngày 28/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày như sau:

*\*Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận:* Khoảng 3 giờ sáng ngày 14/5/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 19H6 - 8605 từ nhà xuống chợ Mè thị xã Phú Thọ để lấy hàng về để bán. Đến khoảng 5 giờ sáng bị cáo điều khiển xe mô tô chở hàng từ chợ về nhà. Khi đi đến Km 46, quốc lộ 2D thuộc khu 5, phường T, thị xã P theo hướng từ ngã tư 27/7 đi Bệnh viện Phổi tỉnh Phú Thọ. Khi điều khiển xe mô tô bị cáo đã quan sát thấy nhóm 04 người đàn ông đi bộ phía trước nhưng do chủ quan thấy đường vắng không có phương tiện giao thông qua lại nên khi cách nhóm người đi bộ khoảng 10m, bị cáo điều khiển xe sang phía bên trái định vượt lên nhưng sau đó lại thấy có xe tải đi ngược chiều phía trước sắp tới nên đánh lái sang phải để tránh và đã xảy ra va chạm khiến ông T tử vong. Bị cáo đã nhận lại xe mô tô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 19H6 - 8605 còn bằng lái xe của bị cáo đang bị tạm giữ. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*). Gia đình bị hại đã nhận số tiền trên và không đề nghị thêm về bồi thường thiệt hại hoặc bất cứ nội dung gì khác, đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị.

Đại diện hợp pháp của bị hại, bà Hoàng Thị M trình bày: Chồng bà bị tai nạn giao thông chết là do hành vi phạm giao thông đường bộ của bị cáo H gây ra. Bà đại diện cho gia đình đã nhận số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*) do bị cáo bồi thường. Gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản gì khác. Bà cho rằng sự việc xảy ra do lỗi vô ý của bị cáo không ai mong muốn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-TXPT ngày 19/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị can Nguyễn Thị H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố không có lời tranh luận và bào chữa nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 và 5 điều 65 Bộ luật hình sự: phạt Nguyễn Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*-Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự:

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thị H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Hoàng Thị M số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) là hợp pháp.

*-Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1; điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xác nhận ngày 18/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 xe mô tô Biển kiểm soát 19H6 - 8605 cùng giấy đăng ký xe mô tô là hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H giấy phép lái xe hạng A1 số AU 047170 do Sở giao thông vận tải Phú Thọ cấp ngày 13/02/2012 mang tên Nguyễn Thị H.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất, cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].*Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].*Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 14/5/2019 tại Km 46, quốc lộ 2D thuộc khu 5, phường T, thị xã P; Nguyễn Thị H có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 19H6 - 6805 theo hướng từ ngã tư 27/7 thị xã P đến công ty may Vina Kyung Seung thuộc khu 5, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ do vượt nhóm người đang đi bộ phía trước cùng chiều đi của mình không an toàn khi phía trước có xe đi ngược chiều đã gây tai nạn giao thông cho ông Cao T, dẫn đến hậu quả ông T bị tử vong. Hành vi điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông vượt khi có chướng ngại vật phía trước, có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường

định vượt, gây tai nạn giao thông của bị cáo đã vi phạm quy định về các hành vi bị nghiêm cấm tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng 01 người. Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định: “....2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về phía bên phải.....”

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận giám định pháp y tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều khoản trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết 01 người hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên...”.*

Đối với ông Cao T, ông Nguyễn Văn L, ông Nguyễn Văn K và ông Nguyễn Văn C đi bộ trên đường Quốc lộ 2D, đây là đoạn đường có vỉa hè dành cho người đi bộ nhưng ông T, ông Lập, ông Kiểm và ông C lại không đi mà đi dưới lòng đường. Hành vi của ông T, ông L, ông K và ông C đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường”.* Tuy nhiên, do ông T đã tử vong nên không đề cập xử lý và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã nhắc nhở rút kinh nghiệm đối với ông L, ông C và ông K là phù hợp.

*[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Nguyễn Thị H là phụ nữ, có sức khỏe, có hiểu biết nhưng chỉ vì thiếu cẩn trọng, không quan sát trong khi điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 19H6-6805 theo hướng từ ngã tư 27/7 thị xã Phú Thọ đến công ty may Vina Kyung Seung thuộc khu 5, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ do vượt nhóm người đang đi bộ phía trước cùng chiều đi của mình không an toàn khi phía trước có xe đi ngược chiều đã gây tai nạn giao thông cho ông Cao T, dẫn đến hậu quả ông T bị tử vong vào ngày 16/5/2019. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là an toàn giao thông đường bộ khi tham gia giao thông gây thiệt hại về tính mạng con người được pháp luật hình sự bảo vệ, do vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự. Trước lần phạm tội này, bị cáo có nhân

thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo và người đại diện hợp pháp của bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo sửa chữa được tội lỗi mà bị cáo đã phạm và trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P là phù hợp cần chấp nhận.

Cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không liên quan đến hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình ông T do vợ ông T là bà Hoàng Thị M đại diện đã nhận số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) và bà M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản gì khác cần xác nhận theo quy định của pháp luật.

[6]. *Về vật chứng của vụ án*:

Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 19H6 - 8605 cùng giấy đăng ký xe là của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963 trú tại khu 7, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ là chị gái của bị cáo. Do không có nhu cầu sử dụng nên năm 2016 đã cho bị cáo để làm phương tiện đi lại. Xét thấy việc trả xe không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 18/8/2019, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cùng giấy tờ xe cho bị cáo là phù hợp cần xác nhận. Còn 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị H đang tạm giữ cần trả lại cho bị cáo.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, phạt Nguyễn Thị H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*-Về biện pháp ngăn chặn:* Áp dụng khoản 1 điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 75/2019/LCĐKNCT ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

*-Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự:

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thị H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Hoàng Thị M số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) là hợp pháp.

*-Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1; điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xác nhận ngày 18/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 xe mô tô Biển kiểm soát 19H6 - 8605 cùng giấy đăng ký xe mô tô là hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H giấy phép lái xe hạng A1 số AU 047170 do Sở giao thông vận tải Phú Thọ cấp ngày 13/02/2012 mang tên Nguyễn Thị H.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Công an thị;
- UBND xã S, huyện T;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- THAHS, Chi cục THADS thị xã;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**Hà Thu Hiền**